ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LÀO CAI	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số:173 /KH-UBND	*Lào Cai, ngày 21 tháng 4 năm 2026*

KẾ HOẠCH
Triển khai thực hiện các nhiệm vụ chiến lược phát triển các ngành công nghiệp văn hóa năm 2026 trên địa bàn tỉnh Lào Cai

Thực hiện Quyết định số 2486/QĐ-TTg ngày 14/11/2025 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược phát triển các ngành công nghiệp văn hóa Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045; Kế hoạch số 109/KH-UBND ngày 17/3/2026 của UBND tỉnh Lào Cai về thực hiện Chiến lược phát triển các ngành công nghiệp văn hoá đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 trên địa bàn tỉnh; UBND tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện các nhiệm vụ chiến lược phát triển các ngành công nghiệp văn hóa năm 2026 trên địa bàn tỉnh Lào Cai, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Cụ thể hóa các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp của Kế hoạch số 109/KH-UBND ngày 17/3/2026 của UBND tỉnh về thực hiện Chiến lược phát triển các ngành công nghiệp văn hóa đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 trên địa bàn tỉnh Lào Cai.

Tạo bước chuyển biến rõ nét trong năm 2026 - năm đầu giai đoạn, làm nền tảng cho phát triển công nghiệp văn hóa trở thành ngành kinh tế quan trọng của tỉnh. Thúc đẩy phát triển các ngành có lợi thế như: du lịch văn hóa, nghệ thuật biểu diễn, thủ công mỹ nghệ, quảng cáo, điện ảnh, mỹ thuật, nhiếp ảnh và triển lãm.

Tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền đến các cấp, các ngành, cán bộ, đảng viên và các tầng lớp Nhân dân nhằm nâng cao nhận thức về quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp phát triển công nghiệp văn hóa trên địa bàn tỉnh, qua đó từng bước khẳng định và phát huy vai trò của công nghiệp văn hóa, hướng tới trở thành ngành kinh tế quan trọng, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội.

2. Yêu cầu

- Việc triển khai thực hiện Kế hoạch phải bám sát các mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp nêu tại Kế hoạch số 109/KH-UBND ngày 17/3/2026 của UBND tỉnh; bảo đảm thiết thực, hiệu quả, có trọng tâm, trọng điểm phù hợp điều kiện thực tiễn của tỉnh.

- Phân công rõ trách nhiệm từng sở, ngành, địa phương. Kết hợp nguồn lực Nhà nước và xã hội hóa; gắn với chuyển đổi số và đổi mới sáng tạo.

II. MỤC TIÊU NĂM 2026

1. Mục tiêu chung:

Tập trung triển khai các nhiệm vụ trọng tâm trong năm đầu thực hiện Chiến lược phát triển các ngành công nghiệp văn hóa, tạo nền tảng cho giai đoạn 2026–2030; từng

bước chuyển từ tư duy quản lý hoạt động văn hóa sang phát triển kinh tế văn hóa và kinh tế sáng tạo gắn với yêu cầu thực tiễn của tỉnh.

Ưu tiên phát triển các ngành có lợi thế của tỉnh gồm: điện ảnh; nghệ thuật biểu diễn; mỹ thuật, nhiếp ảnh và triển lãm; quảng cáo; thủ công mỹ nghệ; du lịch văn hóa; gắn với bảo tồn và phát huy bản sắc văn hóa các dân tộc, phát triển du lịch chất lượng cao, kinh tế đêm, chuyển đổi số và thương mại điện tử.

Hình thành một số sản phẩm văn hóa đặc trưng, mô hình bước đầu và cơ chế hỗ trợ phù hợp; thúc đẩy liên kết giữa hoạt động sáng tạo, sản xuất, phân phối và tiêu dùng sản phẩm văn hóa, tạo tiền đề hoàn thiện chuỗi giá trị ngành công nghiệp văn hóa.

2. Mục tiêu cụ thể năm 2026

- Phấn đấu doanh thu các ngành công nghiệp văn hóa đóng góp khoảng 5% GRDP của tỉnh; tốc độ tăng trưởng năm 2026 đạt khoảng 8%.

- Hình thành bước đầu hệ sinh thái công nghiệp văn hóa, bao gồm doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh, nghệ nhân, văn nghệ sĩ; các mô hình sản xuất, kinh doanh sản phẩm, dịch vụ văn hóa gắn với du lịch và thị trường.

- Tạo việc làm và nâng cao thu nhập cho lao động trong lĩnh vực công nghiệp văn hóa, nhất là tại các làng nghề, điểm du lịch cộng đồng; tổ chức ít nhất 03 lớp đào tạo, bồi dưỡng nguồn nhân lực chuyên môn.

- Phấn đấu đạt một số chỉ tiêu cụ thể theo từng lĩnh vực như sau:

+ Lĩnh vực Điện ảnh: Doanh thu đạt khoảng 15 tỷ đồng; thu hút 02 đoàn làm phim, phim tài liệu, video quảng bá du lịch đến khảo sát, ghi hình tại Lào Cai.

+ Lĩnh vực Nghệ thuật biểu diễn: Doanh thu đạt khoảng 5 tỷ đồng; xây dựng và tổ chức biểu diễn ít nhất 01 chương trình nghệ thuật đặc trưng phục vụ khách du lịch.

+ Lĩnh vực Mỹ thuật, nhiếp ảnh và triển lãm: Doanh thu đạt khoảng 01 tỷ đồng; tổ chức 03 triển lãm chuyên đề hoặc triển lãm ảnh du lịch.

+ Lĩnh vực Quảng cáo: Phấn đấu doanh thu đạt khoảng 6 tỷ đồng; tổ chức rà soát, xây dựng Quy hoạch quảng cáo ngoài trời trên địa bàn tỉnh Lào Cai giai đoạn 2026–2030, tầm nhìn đến năm 2050.

+ Lĩnh vực Thủ công mỹ nghệ: Doanh thu đạt khoảng 60 tỷ đồng; phát triển mới hoặc nâng cấp 01 sản phẩm thủ công mỹ nghệ, OCOP gắn văn hóa dân tộc.

+ Lĩnh vực Du lịch văn hoá: Phấn đấu khách tham gia du lịch văn hóa chiếm khoảng 25% tổng lượng khách du lịch đến tỉnh; doanh thu du lịch văn hóa đạt khoảng 13.000 tỷ đồng; phát triển mới từ 03 sản phẩm du lịch văn hóa, cộng đồng.

III. NỘI DUNG THỰC HIỆN

1. Nhiệm vụ và giải pháp chung

1.1. Truyền thông nâng cao nhận thức xã hội đối với các ngành công nghiệp văn hóa

- Nội dung:

+ Tuyên truyền, phổ biến chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và định hướng của tỉnh về phát triển công nghiệp văn hóa; làm rõ vai trò của công nghiệp văn hóa trong phát triển kinh tế - xã hội.

+ Xây dựng, duy trì các chuyên trang, chuyên mục, tin, bài, phóng sự trên các phương tiện thông tin đại chúng; tăng cường truyền thông số phục vụ quảng bá sản phẩm, dịch vụ văn hóa, du lịch của tỉnh.

+ Tập trung quảng bá các lĩnh vực, sản phẩm trọng tâm năm 2026: du lịch văn hóa, chương trình nghệ thuật phục vụ du lịch, sản phẩm thủ công mỹ nghệ, hoạt động quảng cáo gắn với quảng bá hình ảnh địa phương. Lồng ghép truyền thông trong các sự kiện văn hóa, du lịch, xúc tiến đầu tư, thương mại; gắn với quảng bá thương hiệu du lịch tỉnh.

- *Đơn vị chủ trì:* Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

- *Đơn vị phối hợp:* Báo và Phát thanh, truyền hình tỉnh; các sở, ban, ngành, cơ quan, đơn vị liên quan; UBND các xã, phường.

1.2. Hoàn thiện thể chế, cơ chế, chính sách

- *Nội dung:*

+ Rà soát, đề xuất ban hành hoặc điều chỉnh các cơ chế, chính sách hỗ trợ phát triển công nghiệp văn hóa.

+ Đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính trong các lĩnh vực văn hóa, quảng cáo, điện ảnh, tổ chức sự kiện và các hoạt động liên quan; công khai, minh bạch quy trình, tạo điều kiện thuận lợi cho tổ chức, cá nhân hoạt động đúng quy định của pháp luật.

+ Xây dựng, hoàn thiện hệ thống chỉ tiêu thống kê, cơ sở dữ liệu về các ngành công nghiệp văn hóa; bảo đảm phục vụ công tác quản lý, theo dõi và đánh giá hiệu quả thực hiện kế hoạch.

- *Đơn vị chủ trì:* Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

- *Đơn vị phối hợp*: Sở Tài chính, Sở Nội vụ, Thống kê tỉnh; các sở, ban, ngành, cơ quan, đơn vị liên quan; UBND các xã, phường.

1.3. Đẩy mạnh các hoạt động đào tạo, bồi dưỡng nguồn nhân lực

- *Nội dung:*

+ Tổ chức đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực cho đội ngũ cán bộ quản lý nhà nước; nhân lực sáng tạo, nghệ nhân, văn nghệ sĩ và lao động trực tiếp tham gia các hoạt động công nghiệp văn hóa, gắn với nhu cầu thực tiễn của từng lĩnh vực.

+ Tăng cường liên kết với các cơ sở đào tạo, viện nghiên cứu, doanh nghiệp, hội nghề nghiệp trong xây dựng và tổ chức các chương trình đào tạo chuyên sâu; chú trọng kỹ năng sáng tạo, quản trị, kinh doanh sản phẩm, dịch vụ văn hóa và ứng dụng công nghệ số.

+ Ưu tiên đào tạo nguồn nhân lực phục vụ các lĩnh vực công nghiệp văn hóa có lợi thế của tỉnh.

- *Đơn vị chủ trì:* Sở Nội vụ.

- *Đơn vị phối hợp:* Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch; các sở, ban, ngành, cơ quan, đơn vị liên quan; UBND các xã, phường.

1.4. Phát triển cơ sở hạ tầng và thu hút đầu tư

- *Nội dung:*

+ Rà soát, bố trí quỹ đất và điều kiện hạ tầng phục vụ phát triển các không gian văn hóa, không gian sáng tạo, điểm biểu diễn, trưng bày, giới thiệu sản phẩm văn hóa gắn với du lịch.

+ Thu hút, khuyến khích doanh nghiệp đầu tư vào các lĩnh vực có tiềm năng như: du lịch văn hóa, nghệ thuật biểu diễn, thủ công mỹ nghệ, dịch vụ sáng tạo; ưu tiên các dự án tạo sản phẩm đặc trưng, có khả năng khai thác thương mại.

+ Đẩy mạnh xã hội hóa trong tổ chức các hoạt động, sự kiện văn hóa, nghệ thuật; từng bước hình thành các sản phẩm văn hóa có thu phí, gắn với phát triển kinh tế đêm và dịch vụ du lịch.

- *Đơn vị chủ trì:* Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

- *Đơn vị phối hợp:* Sở Tài chính; các sở, ban ngành, các cơ quan, đơn vị liên quan; UBND các xã, phường.

1.5. Ứng dụng công nghệ và chuyển đổi số

- *Nội dung:*

+ Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ số trong hoạt động sáng tạo, sản xuất, quảng bá và phân phối sản phẩm, dịch vụ văn hóa; ưu tiên các lĩnh vực du lịch văn hóa, quảng bá hình ảnh địa phương và sản phẩm đặc trưng.

+ Tổ chức số hóa dữ liệu di sản văn hóa, hình ảnh, sản phẩm văn hóa; từng bước xây dựng, kết nối và khai thác cơ sở dữ liệu phục vụ quản lý, quảng bá và phát triển thị trường.

+ Thí điểm ứng dụng công nghệ trong tổ chức hoạt động văn hóa, nghệ thuật và du lịch (triển lãm trực tuyến, quảng bá du lịch số, ứng dụng công nghệ trong biểu diễn…).

- *Đơn vị chủ trì:* Sở Khoa học và Công nghệ.

- *Đơn vị phối hợp:* Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch; các sở, ban, ngành, cơ quan, đơn vị liên quan; UBND các xã, phường.

1.6. Phát triển thị trường và sản phẩm

- *Nội dung:*

+ Khảo sát, đánh giá nhu cầu thị trường đối với các sản phẩm, dịch vụ công nghiệp văn hóa;tập trung phát triển sản phẩm đặc trưng: Du lịch văn hóa, sản phẩm thủ công mỹ nghệ, chương trình nghệ thuật phục vụ du lịch.

+ Hỗ trợ xây dựng, hoàn thiện và quảng bá sản phẩm; kết nối tiêu thụ thông qua hệ thống điểm du lịch, sự kiện văn hóa, hoạt động xúc tiến thương mại và các nền tảng thương mại điện tử.

- *Đơn vị chủ trì:* Sở Công thương.

- *Đơn vị phối hợp:* Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch; các sở, ban, ngành, cơ quan, đơn vị liên quan; UBND các xã, phường.

1.7. Đẩy mạnh hợp tác quốc tế

- *Nội dung:*

+ Xây dựng và tổ chức thực hiện chương trình quảng bá thương hiệu sản phẩm, dịch vụ văn hóa và doanh nghiệp văn hóa của tỉnh tại các hội chợ, liên hoan quốc tế; lồng ghép hoạt động quảng bá phát triển công nghiệp văn hóa với các chương trình, sự kiện đối ngoại của tỉnh theo quy định.

+ Đẩy mạnh xuất khẩu sản phẩm, dịch vụ văn hoá, mở rộng giao lưu, trao đổi văn hoá với các nước trong khu vực và trên thế giới; xây dựng và phát triển thị trường sản phẩm, dịch vụ văn hoá của Lào Cai tại Trung Quốc, Ấn Độ, Lào và các địa phương nước ngoài có quan hệ hợp tác với tỉnh Lào Cai.

- *Đơn vị chủ trì:* Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

- *Đơn vị phối hợp:* Sở Ngoại vụ, Sở Tài chính, Sở Công thương và các cơ quan, đơn vị liên quan; UBND các xã, phường.

2. Nhiệm vụ phát triển đối với một số ngành công nghiệp văn hóa

2.1. Lĩnh vực Điện ảnh:

- *Nội dung:*

+ Tăng cường quản lý nhà nước đối với hoạt động điện ảnh; tổ chức triển khai thực hiện các quy định của pháp luật về điện ảnh trên địa bàn tỉnh.

+ Nâng cao chất lượng hoạt động chiếu phim; đa dạng hóa nội dung phim phục vụ Nhân dân và khách du lịch; từng bước khai thác hiệu quả thị trường điện ảnh tại địa phương.

+ Đẩy mạnh sản xuất các sản phẩm phim phóng sự, tài liệu, video quảng bá nhằm giới thiệu hình ảnh, văn hóa, du lịch của tỉnh.

+ Tạo điều kiện, hỗ trợ các tổ chức, doanh nghiệp, đoàn làm phim đến khảo sát, ghi hình; khai thác hiệu quả các bối cảnh đặc sắc của tỉnh phục vụ quảng bá du lịch.

- *Sản phẩm:*

+ Doanh thu lĩnh vực điện ảnh đạt khoảng 15 tỷ đồng.

+ Thu hút 02 đoàn làm phim, chương trình quảng bá du lịch đến khảo sát, ghi hình tại Lào Cai.

- *Đơn vị chủ trì:* Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

- *Đơn vị phối hợp:* các cơ quan, đơn vị liên quan; UBND các xã, phường.

2.2. Lĩnh vực Nghệ thuật biểu diễn:

- *Nội dung:*

+ Tập trung phát triển Sa Pa trở thành trung tâm biểu diễn nghệ thuật và sáng tạo của tỉnh; ưu tiên nghiên cứu, xây dựng chương trình biểu diễn thực cảnh đặc sắc gắn với bản sắc văn hóa dân tộc và cảnh quan tự nhiên địa phương, tổ chức biểu diễn

định kỳ phục vụ khách du lịch, từng bước hình thành sản phẩm văn hóa biểu tượng có khả năng khai thác thương mại bền vững.

+ Phát triển đa dạng các loại hình nghệ thuật biểu diễn phục vụ du lịch; tổ chức thường niên và nâng cao chất lượng các sự kiện văn hóa - du lịch mang thương hiệu của tỉnh trong năm 2026 như: Lễ hội Đua ngựa Bắc Hà, Lễ hội Văn hóa du lịch Mường Lò, Lễ hội Trà Shan Tuyết, Festival Khèn Mông… theo hướng chuyên nghiệp, tăng khả năng khai thác thương mại và thu hút doanh thu từ hoạt động biểu diễn; gắn nghệ thuật biểu diễn với kinh tế đêm và các không gian du lịch đặc trưng.

- *Sản phẩm:*

+ Doanh thu đạt khoảng 5 tỷ đồng;

+ Xây dựng và tổ chức biểu diễn ít nhất 01 chương trình nghệ thuật đặc trưng phục vụ khách du lịch.

- *Đơn vị chủ trì:* Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

- *Đơn vị phối hợp:* các cơ quan, đơn vị liên quan; UBND các xã, phường.

2.3. Lĩnh vực Quảng cáo

- *Nội dung:*

+ Tăng cường quản lý nhà nước đối với hoạt động quảng cáo; công khai, minh bạch thông tin về vị trí, quy mô, hình thức quảng cáo; xử lý các tồn tại, bất cập trong hoạt động quảng cáo ngoài trời.

+ Tổ chức rà soát, xây dựng Quy hoạch quảng cáo ngoài trời trên địa bàn tỉnh Lào Cai giai đoạn 2026–2030, tầm nhìn đến năm 2050 làm cơ sở phát triển thị trường quảng cáo đồng bộ, hiệu quả.

+ Đẩy mạnh phát triển quảng cáo số gắn với quảng bá du lịch, dịch vụ và hình ảnh địa phương; khuyến khích doanh nghiệp tham gia đầu tư, khai thác các hình thức quảng cáo hiện đại.

- *Sản phẩm:*

+ Doanh thu lĩnh vực quảng cáo đạt khoảng 6 tỷ đồng.

+ Xây dựng Quy hoạch quảng cáo ngoài trời trên địa bàn tỉnh Lào Cai giai đoạn 2026–2030, tầm nhìn đến năm 2050.

- *Đơn vị chủ trì:* Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch

- *Đơn vị phối hợp:* Sở Tài chính; các cơ quan, đơn vị; UBND các xã, phường.

2.4. Lĩnh vực Mỹ thuật, nhiếp ảnh và triển lãm

- *Nội dung:*

+ Tổ chức các hoạt động triển lãm mỹ thuật, nhiếp ảnh gắn với quảng bá hình ảnh, văn hóa và du lịch của tỉnh; ưu tiên các chủ đề về danh lam thắng cảnh, di sản văn hóa, con người Lào Cai.

+ Khuyến khích sáng tác, quảng bá các tác phẩm mỹ thuật, nhiếp ảnh phục vụ phát triển du lịch; từng bước hình thành sản phẩm văn hóa có giá trị thương mại.

+ Kết nối hoạt động triển lãm với các sự kiện văn hóa, du lịch và không gian trưng bày tại các khu, điểm du lịch, trong đó tập trung tại Sa Pa và một số địa bàn trọng điểm.

- *Sản phẩm:*

+ Doanh thu đạt khoảng 01 tỷ đồng.

+ Tổ chức 03 cuộc triển lãm, trưng bày, công bố tác phẩm nghệ thuật có chất lượng, quảng bá hình ảnh Lào Cai: Triển lãm mỹ thuật chủ đề "Sắc hoa xuân"; triển lãm ảnh nghệ thuật "Lào Cai- nơi hội tụ sắc màu Tây Bắc"; trưng bày triển lãm tranh nghệ thuật.

- *Đơn vị chủ trì:* Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Hội Liên hiệp Văn học Nghệ thuật tỉnh.

- *Đơn vị phối hợp:* Sở Tài chính; các cơ quan, đơn vị; UBND các xã, phường.

2.5. Lĩnh vực Thủ công mỹ nghệ

Nội dung:

+ Bảo tồn, phát huy các nghề thủ công truyền thống gắn với bản sắc văn hóa các dân tộc; hỗ trợ duy trì và phát triển các làng nghề, nhóm nghề có tiềm năng.

+ Tập trung phát triển sản phẩm thủ công mỹ nghệ gắn với du lịch; ưu tiên các sản phẩm quà tặng, lưu niệm, sản phẩm OCOP có giá trị văn hóa và khả năng tiêu thụ trên thị trường.

+ Hỗ trợ cải tiến mẫu mã, nâng cao chất lượng sản phẩm; xây dựng thương hiệu, nhãn hiệu và kết nối tiêu thụ thông qua các điểm du lịch, sự kiện văn hóa và các kênh thương mại điện tử.

+ Khuyến khích doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh tham gia đầu tư, sản xuất và kinh doanh sản phẩm thủ công mỹ nghệ.

- *Sản phẩm:*

+ Doanh thu đạt khoảng 60 tỷ đồng.

+ Triển khai hiệu quả Chương trình "Mỗi xã một sản phẩm (OCOP)", trên cơ sở đó phối hợp rà soát lựa chọn phát triển mới hoặc nâng cấp ít nhất 01 sản phẩm thủ công mỹ nghệ, OCOP gắn với giá trị văn hóa truyền thống.

- *Đơn vị chủ trì:* Sở Nông nghiệp và Môi trường.

- *Đơn vị phối hợp:* Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Sở Công thương, các cơ quan, đơn vị liên quan; UBND các xã, phường.

2.6. Lĩnh vực Du lịch văn hóa

- *Nội dung:*

+ Tập trung phát triển các sản phẩm du lịch văn hóa gắn với khai thác bản sắc văn hóa các dân tộc; ưu tiên du lịch cộng đồng, du lịch làng nghề, du lịch trải nghiệm văn hóa tại các khu, điểm du lịch trọng điểm, có lợi thế của tỉnh.

+ Xây dựng, hoàn thiện các sản phẩm du lịch văn hóa đặc trưng; gắn kết với các hoạt động nghệ thuật biểu diễn, lễ hội, trải nghiệm văn hóa nhằm nâng cao giá trị sản phẩm và thời gian lưu trú của khách du lịch.

+ Đẩy mạnh liên kết phát triển du lịch văn hóa với các loại hình dịch vụ khác; kết nối tiêu thụ thông qua hệ thống điểm du lịch, doanh nghiệp lữ hành, hoạt động xúc tiến quảng bá và các nền tảng số.

+ Khuyến khích doanh nghiệp, cộng đồng dân cư tham gia phát triển sản phẩm du lịch văn hóa; nâng cao chất lượng dịch vụ, bảo đảm tính chuyên nghiệp và bền vững.

- *Sản phẩm:*

+ Khách tham gia du lịch văn hóa chiếm khoảng 25% tổng lượng khách du lịch đến tỉnh.

+ Doanh thu du lịch văn hóa đạt khoảng 13.000 tỷ đồng.

+ Phát triển mới từ 03 sản phẩm du lịch văn hóa (du lịch qua biên giới[1]; du lịch kết nối cụm di sản ruộng bậc thang[2]; phát triển sản phẩm du lịch băng tuyết- sản phẩm du lịch "Ôn đới trong lòng nhiệt đới"[3]).

- *Đơn vị chủ trì:* Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

- *Đơn vị phối hợp:* Sở Tài chính; các cơ quan, đơn vị; UBND các xã, phường.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí triển khai thực hiện Kế hoạch này được bố trí từ ngân sách nhà nước theo phân cấp ngân sách nhà nước hiện hành; được lồng ghép với kinh phí thực hiện các Chương trình, Đề án, kế hoạch có liên quan và các nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các sở, ban, ngành thuộc tỉnh

- Quán triệt, nâng cao nhận thức về vị trí, vai trò của các ngành công nghiệp văn hóa; đề cao trách nhiệm người đứng đầu; đẩy mạnh cải cách hành chính gắn với chuyển đổi số; rà soát, đơn giản hóa điều kiện kinh doanh; thực hiện hiệu quả phân cấp, phân quyền theo quy định, tạo sự chuyển biến mạnh mẽ, thực chất.

- Chủ động phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch trong quá trình triển khai Kế hoạch; thực hiện chế độ báo cáo hằng năm theo quy định.

2. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch

- Chủ trì tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch; hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện các nhiệm vụ chiến lược phát triển các ngành công nghiệp văn hóa năm 2026 trên địa bàn tỉnh Lào Cai.

- Chủ trì tham mưu UBND tỉnh ban hành quyết định Quy hoạch quảng cáo ngoài trời trên địa bàn tỉnh Lào Cai giai đoạn 2026 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050.

---

[1] Chợ nổi du lịch biên giới trên sông Hồng, Sông Nậm Thi; Cầu Thiên Sinh - Y Tý; du lịch kết nối cụm di sản ruộng bậc thang: Danh thắng Quốc gia Ruộng bậc thang thung lũng Thề Pả, Ruộng bậc thang thung lũng Mường Hoa - Sa Pa và Di tích Quốc gia đặc biệt Danh thắng Ruộng bậc thang Mù Cang Chải - Lào Cai (Việt Nam) với Di sản thế giới UNESCO Ruộng bậc thang Nguyên Dương và Kim Bình - Vân Nam (Trung Quốc);

[2] Danh thắng Quốc gia Ruộng bậc thang thung lũng Thề Pả, Ruộng bậc thang thung lũng Mường Hoa - Sa Pa và Di tích Quốc gia đặc biệt Danh thắng Ruộng bậc thang Mù Cang Chải - Lào Cai (Việt Nam) với Di sản thế giới UNESCO Ruộng bậc thang Nguyên Dương và Kim Bình - Vân Nam (Trung Quốc).

[3] Sân trượt băng trong nhà; Khu vui chơi với tuyết dành cho gia đình và trẻ em; Phòng trưng bày tác phẩm điêu khắc băng theo chủ đề; Quán cà phê và nhà hàng với không gian "mùa đông", phục vụ ẩm thực nóng đặc trưng.

- Chủ trì phối hợp các sở, ngành liên quan hướng dẫn chuyên môn, tổ chức tập huấn, thống nhất biểu mẫu báo cáo, hỗ trợ lựa chọn sản phẩm trọng tâm và xây dựng dữ liệu, chuyển đổi số trong năm 2026.

- Phối hợp với Cục Bản quyền tác giả, Trung tâm Chuyển đổi số Văn hóa, Thể thao và Du lịch tham gia chia sẻ, kết nối cơ sở dữ liệu hiện có với Hệ thống thông tin quản lý các ngành công nghiệp văn hóa Việt Nam. Xây dựng và cập nhật dữ liệu vào Hệ thống thông tin quản lý các ngành công nghiệp văn hóa Việt Nam trình cấp có thẩm quyền phê duyệt và thực hiện theo quy định.

- Phối hợp với các sở, ban, ngành, địa phương tổ chức triển khai các hoạt động theo nội dung Kế hoạch; định kỳ báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh và Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch theo quy định.

3. Sở Tài chính: Chủ trì, phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch và các cơ quan liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh bố trí kinh phí từ ngân sách nhà nước theo khả năng cân đối; tham mưu huy động, lồng ghép các nguồn lực hợp pháp khác để thực hiện Kế hoạch; hướng dẫn việc quản lý, sử dụng kinh phí đúng quy định của pháp luật.

4. Sở Giáo dục và Đào tạo: Phối hợp Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, các sở, ngành, địa phương liên quan nghiên cứu, đề xuất UBND tỉnh xây dựng kế hoạch đào tạo, phát triển nguồn nhân lực trong các ngành công nghiệp văn hóa năm 2026 phù hợp với nhu cầu thực tiễn của tỉnh.

5. Sở Khoa học và Công nghệ: Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, địa phương đề xuất các nhiệm vụ nghiên cứu khoa học về phát triển các ngành công nghiệp văn hóa; đẩy mạnh chuyển đổi số; phối hợp triển khai các giải pháp công nghệ phục vụ xây dựng và vận hành cơ sở dữ liệu về các ngành công nghiệp văn hóa của tỉnh.

6. Sở Công thương: Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành, địa phương và các đơn vị liên quan đẩy mạnh hoạt động xúc tiến thương mại, hỗ trợ mở rộng thị trường tiêu thụ trong nước và xuất khẩu đối với các sản phẩm công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp, sản phẩm OCOP, sản phẩm làng nghề, thủ công mỹ nghệ có tiềm năng; đồng thời phối hợp nghiên cứu, đề xuất cơ chế, chính sách hỗ trợ phát triển thương hiệu, nâng cao năng lực cạnh tranh cho các sản phẩm này theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

7. Sở Nội vụ: Chủ trì, phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch và các cơ quan, đơn vị, địa phương tham mưu, đề xuất chương trình đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ, công chức quản lý nhà nước trong lĩnh vực công nghiệp văn hóa.

8. Sở Ngoại vụ: Phối hợp cùng Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch xây dựng và triển khai kế hoạch quảng bá các ngành công nghiệp văn hóa của tỉnh ra quốc tế gắn với triển khai hiệu quả kế hoạch ngoại giao văn hóa hằng năm.

9. Sở Xây dựng: Triển khai áp dụng các sáng tạo đột phá trong lĩnh vực thiết kế kiến trúc, thiết kế nội thất, ứng dụng quy hoạch đô thị phục vụ phát triển công nghiệp văn hóa của tỉnh theo định hướng, hướng dẫn của Bộ Xây dựng.

10. Sở Nông nghiệp và Môi trường

Chủ trì, phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Sở Công thương và UBND các xã phường rà soát lựa chọn phát triển mới hoặc nâng cấp sản phẩm thủ công mỹ nghệ, OCOP gắn với văn hóa dân tộc.

Phối hợp với Sở Văn hoá, Thể thao và du lịch và UBND các xã phường xem xét, hướng dẫn thực hiện các thủ tục về đất đai khi triển khai thực hiện các dự án phục vụ cho phát triển công nghiệp văn hóa.

11. Báo và Phát thanh, Truyền hình tỉnh; Hội Liên hiệp Văn học Nghệ thuật tỉnh; Trung tâm Thông tin và Hội nghị tỉnh

- Chủ động xây dựng chuyên trang, chuyên mục về công nghiệp văn hoá tuyên truyền phản ánh về phát triển công nghiệp văn hoá trên địa bàn tỉnh.

- Phối hợp với UBND các xã, phường tuyên truyền qua các hoạt động cộng đồng, xây dựng thương hiệu sản phẩm công nghiệp văn hóa đặc trưng của địa phương.

- Hội Liên hiệp Văn học Nghệ thuật tỉnh: Phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch và các sở, ngành có liên quan đề xuất, điều chỉnh, bổ sung, sửa đổi, xây dựng các chính sách liên quan đến phát triển văn học nghệ thuật trong đó chú trọng đến phát triển đội ngũ nghệ sĩ lĩnh vực mỹ thuật, nhiếp ảnh. Tổ chức các hoạt động thực tế sáng tác, triển lãm, và phát huy vai trò của các nghệ sĩ trong việc sáng tạo các tác phẩm giá trị, góp phần xây dựng văn hóa, con người Việt Nam.

12. Thống kê tỉnh

- Chủ trì xác định, đo lường và định kỳ cung cấp số liệu về mức đóng góp của các ngành công nghiệp văn hóa vào GRDP của tỉnh.

- Phối hợp với Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch trong việc cung cấp số liệu theo hệ thống ngành kinh tế Việt Nam có liên quan đến các ngành công nghiệp văn hóa của tỉnh phục vụ công tác quản lý, đánh giá và điều chỉnh chính sách

13. Ủy ban nhân dân các xã, phường

- Căn cứ Kế hoạch này, xây dựng kế hoạch triển khai phù hợp với điều kiện của địa phương; lựa chọn nội dung phù hợp để triển khai theo lộ trình, có trọng tâm, trọng điểm, ưu tiên các hoạt động có lợi thế, có nền tảng thực tiễn tại địa phương, nhất là bảo tồn và phát huy giá trị văn hóa truyền thống, phát triển sản phẩm thủ công mỹ nghệ, sản phẩm OCOP, du lịch cộng đồng, du lịch trải nghiệm gắn với bản sắc văn hóa dân tộc; lồng ghép các nội dung phát triển công nghiệp văn hóa vào kế hoạch phát triển KT-XH hội hằng năm, Chương trình xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững và các chương trình mục tiêu liên quan, bảo đảm sự thống nhất, đồng bộ.

- Chủ động phối hợp với các Sở, ngành, đơn vị liên quan trong quản lý, hướng dẫn, hỗ trợ và thúc đẩy các hoạt động công nghiệp văn hóa phù hợp tại địa phương; quan tâm bảo tồn, phát huy bản sắc văn hóa các dân tộc, truyền dạy di sản văn hóa phi vật thể, duy trì hoạt động văn hóa, văn nghệ truyền thống tại thôn, bản; khuyến

khích các tổ chức, cá nhân đầu tư xây dựng cơ sở vật chất, thiết chế văn hóa, phát triển các sản phẩm văn hóa mang tính đặc trưng địa phương như trang phục truyền thống, nghề thủ công, ẩm thực, dịch vụ du lịch cộng đồng đúng định hướng chỉ đạo của tỉnh.

- Chỉ đạo việc tuyên truyền sâu rộng các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước về phát triển các ngành công nghiệp văn hóa tại địa phương; vận động Nhân dân, nghệ nhân, hộ gia đình và cộng đồng dân cư tích cực tham gia bảo tồn, khai thác và phát huy các giá trị văn hóa truyền thống gắn với phát triển sinh kế, nâng cao thu nhập và xây dựng đời sống văn hóa cơ sở.

Trên đây là Kế hoạch triển khai thực hiện các nhiệm vụ chiến lược phát triển các ngành công nghiệp văn hóa năm 2026; yêu cầu các sở, ban, ngành, địa phương và đơn vị liên quan nghiêm túc triển khai thực hiện và báo cáo kết quả về UBND tỉnh (qua Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch) trước **ngày 25/11/2026**./.

Nơi nhận:
- TT Tỉnh ủy (báo cáo);
- TT HDND tỉnh;
- Chủ tịch, PCT UBND tỉnh (VX);
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- UBND các xã, phường;
- Chánh VP, PCVP (Đ/c T.Tú);
- Trung tâm thông tin và Hội nghị tỉnh;
- Lưu: VT, NC, TH, VX.

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Vũ Thị Hiền Hạnh